TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 210/2019/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 426/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Mai Văn T; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị Hằng H; ĐKHKTT: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H kết hôn với nhau do tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào ngày 22 tháng 11 năm 2012. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng, không có khả năng khắc phục. Hiện tại, anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H đã sống ly thân. Nay anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng được ly hôn. Vì vậy, việc anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H thuận tình ly hôn là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H có 02 con chung là Mai Đăng D, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2013 và Mai Đình P, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2016. Ly hôn, anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H thỏa thuận, anh Mai Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Mai Đăng D; chị Phạm Thị Hằng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Mai Đình P. Việc cấp dưỡng nuôi con do các bên tự thỏa thuận. Xét thấy, quan điểm của các bên đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Hằng H và anh Mai Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H thỏa thuận chị H chịu cả lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xét thấy, quan điểm của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Văn T và chị Phạm Thị Hằng H.

- Về con chung: Anh Mai Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Mai Đăng D, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2013; chị Phạm Thị Hằng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Mai Đình P, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2016. Việc cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Hằng H nộp cả 300.000đ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, chị H đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0004552 ngày 04 tháng 12 năm 2019) nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn